

Bản án số: 357/2023/HS-ST
Ngày: 22/9/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HÓA - THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Hào

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lê Văn Luận
2. Bà Nguyễn Thị Loan

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Quang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý – Kiểm sát viên

Ngày 22/9/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 376/2023/TLST-HS ngày 05 tháng 9 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 409/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 9 năm 2023, đối với các bị cáo:

Lê Văn H - Sinh năm 1994; Nơi ĐKTT và chỗ ở: Phố N, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: LĐTD; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn D và bà: Lê Thị H; vợ: chưa; tiền án: Ngày 08/02/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử 18 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Ngày 07/05/2020, bị Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử 12 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản” và 15 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; buộc bị cáo phải chấp hành hình chung của hai tội là 27 tháng tù; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 23/02/2013, bị Công an phường Đông Thọ, TP. Thanh Hóa xử phạt hành vi hành chính trong lĩnh vực an ninh và trật tự an toàn, ngày 21/6/2017 bị Công an phường Trung Sơn, thành phố Sầm Sơn, tỉnh Thanh Hóa xử phạt hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”; Bị tạm giữ từ ngày 29/03/2023 đến ngày 04/04/2023 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Thanh Hóa, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

+ Bà Lê Thị C – Sinh năm 1963.

Địa chỉ: Phố S, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Lê Khắc L – sinh năm 1997.

Địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa.

+ Anh Lê Xuân Đ – Sinh năm 1989 (vắng)

Địa chỉ: Phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

- + Anh Đỗ Tiến H – sinh năm: 1983 (vắng)
Địa chỉ: Số LL, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:
- + Ông Đào Duy T – Sinh năm 1945 (vắng).
Trú tại: SN THĐ, phường NN, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.
- + Chị Lê Thị L – Sinh năm 1973
Trú tại: Phố H, thị trấn R, huyện Đ, tỉnh Thanh Hóa.
- + Anh Phạm Bá P – Sinh năm 1978 (vắng)
Trú tại: Số TP, phường B, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.
- + Anh Dương Trọng T – Sinh năm 1996 (vắng)
Trú tại: Phố B, phường T, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.
- + Anh Nguyễn Tuấn N – Sinh năm 1992 (vắng)
Trú tại: SN HN, phường Đ, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

- Về hành vi trộm cắp tài sản:

+ Vụ thứ nhất:

Khoảng 21 giờ ngày 25/02/2023, Lê Văn H đi bộ đến kho chứa phế liệu của gia đình bà Lê Thị Cảnh, sinh năm 1963 ở phố Sơn, phường Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa. Quan sát thấy kho khóa cửa bên ngoài không có người trông coi, Hiếu trèo lên mái nhà tháo 02 tấm Fibro xi măng đột nhập vào kho phế liệu. Sau khi lục soát Hiếu lấy 13 kg dây đồng và 70 kg vỏ đạn bằng đồng đã qua sử dụng (dạng phế liệu) đựng trong 06 bì xác rắn rồi đưa ra ngoài. Lúc này Hiếu mượn điện thoại của người đi đường gọi anh Nguyễn Đình Châu, sinh năm 1977, trú tại phố Tân Lợi, phường Đông Tân, thành phố Thanh Hóa là lái xe taxi Mai Linh đến đón. Khi xe đến Hiếu bê 06 bì xác rắn chứa phế liệu bỏ vào cốp và yêu cầu chở đến cơ sở thu mua phế liệu của ông Đào Duy Trung, sinh năm 1945 ở số 351 Trần Hưng Đạo, phường Nam Ngạn, thành phố Thanh Hóa. Tại đây Hiếu bán cho ông Trung 13 kg dây đồng lấy số tiền 1.560.000 đồng. Tiếp tục, Hiếu mượn điện thoại của anh Châu gọi điện thoại đặt một xe taxi Mai Linh khác do anh Phạm Quang Tú, sinh năm 1988, trú tại số 09 ngõ 3, Phan Chu Trinh, thị xã Bỉm Sơn, tỉnh Thanh Hóa điều khiển, Hiếu yêu cầu anh Tú chở Hiếu và 4 bì vỏ đạn về nhà trọ của bạn gái là Doãn Thị Hương, sinh năm 1983 ở Thôn Đại Từ 3, xã Đông Thịnh, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa ngủ nhờ và gửi lại tài sản. Đến khoảng 11 giờ ngày 26/02/2023, Hiếu gọi xe taxi Mai Linh do anh Phạm Văn Hoàng, sinh năm 1986, trú tại Thôn Triệu Xá 1, xã Đông Tiến, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa đến chở Hiếu và 04 bì xác rắn chứa vỏ đạn đến cửa hàng mua bán phế liệu của chị Lê Thị Liễu, sinh năm 1973 ở khu phố Hàm Hạ, thị trấn Rừng Thông, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa bán 70kg vỏ đạn lấy 4.900.000 đồng. Số tiền bán dây đồng và vỏ đạn Hiếu đã tiêu xài cá nhân hết.

Sáng ngày hôm sau ông Trung đã bán cho người đi đường số phế liệu đã mua của Hiếu được 1.560.000đ và nhặt ra ít dây đồng có lẫn mảnh nhựa nặng 0,3kg để lại, khi biết là vật chứng của vụ án ông đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Đối với 70kg vỏ cát tót đạn bằng kim loại, chiều cùng ngày chị Liễu đã bán cho người qua đường tên Nhi

ở Hưng Yên nhưng không rõ địa chỉ với giá 6.400.000đ và còn sót lại 03 vỏ đạn cát tụt, khi được Công an thông báo là vật chứng của vụ án đã tự giác giao nộp.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 42/KL-HĐĐGTS ngày 29/03/2023 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân Tp.Thanh Hoá kết luận: tài sản bị chiếm đoạt trị giá là 8.600.000đ.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Đối với số 12,7kg dây đồng màu nâu đỏ và 70 kg vỏ đạn ông Trung và chị Liễu bán cho người đi đường không rõ nhân thân lai lịch nên thu giữ được.

Ngày 23/08/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 03 vỏ đạn bằng đồng và 0,3kg dây đồng màu nâu đỏ (dạng phế liệu) cho bà Lê Thị Cảnh và bà yêu cầu Hiếu bồi thường số tiền 8.600.000đ.

+ Vụ thứ hai:

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 19/03/2023, Hiếu đi bộ đến quán Internet số 133 Lê Huy Toán, phường Quảng Thắng ngồi chơi game tại bàn máy số 15. Trong lúc chơi Hiếu quan sát, thấy anh Lê Khắc Lãm, sinh năm 1997, trú tại thôn 3, xã Thọ Vực, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa ngồi chơi điện tử ở bàn máy tính số 13 bên cạnh ngủ quên thì để ở trên ghế chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max màu đen trên bàn máy tính nên nảy sinh ý định chiếm đoạt. Lợi dụng sơ hở lúc anh Lãm ngủ say Hiếu lấy chiếc điện thoại bỏ vào túi áo rồi đi bộ ra đường gọi xe taxi đi đến cửa hàng điện thoại Sơn Phong Mobile số 304A Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa gặp anh Phạm Bá Phong chủ cửa hàng, Hiếu nói “Em có cái điện thoại bị mất mật khẩu và tài khoản Icloud anh có mua không” anh Phong kiểm tra điện thoại thấy điện thoại bị vô hiệu hóa không truy cập sử dụng được nên đồng ý mua để tháo lấy linh kiện thay thế cho các điện thoại cùng loại với số tiền 2.500.000 đồng, số tiền trên, Hiếu đã tiêu xài cá nhân hết.

Theo báo cáo của bị hại trị giá chiếc điện thoại di động Iphone 11 Promax bị chiếm đoạt có giá khoảng 10.000.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 62/KL-HĐĐGTS ngày 24/05/2023 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân thành phố Thanh Hoá kết luận: tài sản bị chiếm đoạt có giá là 9.000.000đ.

Về vật chứng và dân sự:

Do chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max màu đen sau khi mua anh Phong đã tháo linh kiện để sửa chữa vào các máy điện thoại khác nên không thu giữ được, anh Lãm yêu cầu Hiếu bồi thường số tiền 9.000.000đ.

- Về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản:

+ Vụ thứ nhất:

Khoảng 19 giờ ngày 03/03/2023, Hiếu gọi điện thoại rủ anh Lê Xuân Đôn, sinh năm 1989, trú tại phố 7 phường Thiệu Dương, thành phố Thanh Hóa đi uống rượu. Anh Đôn điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 cc màu đen, BKS: 36H5 - 048.05 (xe anh anh Đôn mượn anh Dương Trọng Tú) đến đón Hiếu ở khu vực đường Lê Hữu Lập, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa; cả hai đến quán lẩu 99 Đại Lộ Lê Lợi, phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa để ngồi uống rượu. Đến quán lẩu thì Hiếu nói với anh Đôn là điện thoại của Hiếu hết tiền nên hỏi mượn xe mô tô và điện thoại của anh Đôn để đi đón bạn đến uống rượu. Do tin tưởng Hiếu nói thật nên anh

Đôn đồng ý cho mượn. Lấy được tài sản, Hiếu mang chiếc xe mô tô và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu bạc gắn sim số 0914.599.705 của anh Đôn đến quán Karaoke Dốc Kinh thuộc xã Đông Yên, huyện Đông Sơn, tỉnh Thanh Hóa gặp anh Nguyễn Tuấn Nghĩa, sinh năm 1992, trú tại 04/403 Hàm Nghi, phường Đông Hương, thành phố Thanh Hóa và nói với anh Nghĩa do có việc gấp nên muốn để lại chiếc xe mô tô làm tin vay số tiền 7.000.000 đồng, anh Nghĩa đồng ý. Sau khi lấy được tiền Hiếu không quay lại quán lâu, cắt mọi liên lạc với anh Đôn. Đồng thời, Hiếu đã tháo vút bỏ sim và đến nhà bạn là Phạm Hồng Luân, Sinh năm 2002, trú tại Thôn Đoan Xuyên, xã Ứng Hòa, huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương chơi. Tại đây, Hiếu cho Luân chiếc điện thoại Iphone 6S màu bạc để làm phương tiện liên lạc, quá trình đi làm anh Luân đã làm mất chiếc điện thoại ở cánh đồng. Toàn bộ số tiền 7.000.000 đồng vay của anh Nghĩa, Hiếu sử dụng vào mục đích tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi anh Đôn biết bị Hiếu lừa dối để chiếm đoạt tài sản, nên đến Công an phường Lam Sơn, thành phố Thanh Hóa báo cáo sự việc. Theo báo cáo của bị hại, tổng số giá trị tài sản bị chiếm đoạt khoảng 26.000.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 24/05/2023 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân TP Thanh Hoá kết luận: tài sản bị chiếm đoạt có giá là 16.000.000.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Sau khi biết xe mô tô là vật chứng của vụ án mẹ anh Nghĩa đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Ngày 23/08/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu đen; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô; 01 giấy phép lái xe mô tô đều mang tên Dương Trọng Tú ; 01 căn cước công dân mang tên Hà Thị Anh cho chủ sở hữu anh Dương Trọng Tú.

Anh Tú không yêu cầu gì thêm về phần dân sự, Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu bạc không thu giữ được, anh Đôn không yêu cầu về bồi thường; anh Nguyễn Tuấn Nghĩa yêu cầu Hiếu trả lại số tiền 7.000.000đ mà Hiếu đã vay.

+ Vụ thứ hai:

Khoảng 13 giờ ngày 28/03/2023, anh Đỗ Tiến Hùng, sinh năm 1983, trú tại 04/71 Lê Lai, phường Đông Sơn, thành phố Thanh Hóa là tài xế của taxi hãng Bắc Trung Nam chở Hiếu đến cửa hàng điện thoại di động Sơn Phong Mobile ở 304A Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa. Khi đến nơi, Hiếu đi vào cửa hàng gặp anh Phạm Bá Phong để lấy điện thoại nhưng do điện thoại chưa sửa được nên Hiếu nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại của anh Hùng. Hiếu quay ra xe bảo anh Hùng chở đến nhà bà nội là Lê Thị Sồi, Sinh năm 1929, trú tại phố 5, phường Đông Cương, thành phố Thanh Hóa khi đến nơi Hiếu giả vờ xuống xe đi bộ vào nhà sau đó quay ra lấy lí do bà không có nhà và hỏi mượn một điện thoại nhãn hiệu Sam Sung Galaxy S20 FE 5G màu xanh đen, gắn sim số 0899.611.983 của anh Hùng để gọi bà về. Anh Hùng tin tưởng nên đưa điện thoại cho Hiếu, Hiếu cầm điện thoại giả vờ vừa đi, vừa gọi; khi vào nhà thì Hiếu trèo qua tường rào phía sau nhà và tẩu thoát, Hiếu tiếp tục điện đặt xe taxi khác đến đón. Trên đường đi Hiếu tháo sim điện thoại vút và nói với tài xế taxi chở đến cửa hàng điện thoại Sơn Phong Mobile ở 240, Nguyễn Trãi, phường Tân Sơn, Hiếu nói với anh Phong là

điện thoại không sử dụng nên bán, anh Phong đồng ý mua với số tiền 1.800.000 đồng. Số tiền bán điện thoại, Hiếu tiêu xài cá nhân hết.

Theo báo cáo của bị hại, tổng số giá trị tài sản bị chiếm đoạt khoảng 10.000.000đ.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 64/KL-HĐĐGTS ngày 24/05/2023 của Hội đồng định giá Ủy ban nhân dân TP Thanh Hoá kết luận: tài sản bị chiếm đoạt có giá là 6.500.000đ.

Về vật chứng và trách nhiệm dân sự:

Sau khi biết chiếc điện thoại Galaxy S20 FE 5G màu xanh đen là vật chứng của vụ án anh Phong đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Ngày 23/08/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thanh Hóa đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy S20 FE 5G màu xanh đen (không gắn sim) cho anh Đỗ Tiến Hùng và anh Hùng không yêu thêm về bồi thường dân sự.

Anh Phạm Bá Phong không có yêu cầu về mặt bồi thường dân sự đối với số tiền mua chiếc điện thoại Sam Sung Galaxy S20 FE 5G của Hiếu.

Ngày 29/03/2023 Lê Văn Hiếu đã đến Công an thành phố Thanh Hóa đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản cáo trạng số: 316/CTr-VKS ngày 05/9/2023 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Thanh Hoá đã truy tố Lê Văn Hiếu về tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173; điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện VKS vẫn giữ nguyên quyết định truy tố; đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm đ khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 BLHS và đề nghị xử phạt bị cáo mức án từ 33 – 39 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, từ 36 - 42 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội từ 69 - 81 tháng tù.

Ngoài ra Viện kiểm sát còn đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho các bị hại bà Lê Thị Cành 8.600.000đ; anh Lê Khắc Lãm 9.000.000đ. Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Tuấn Nghĩa số tiền 7.000.000đ; Đề nghị truy thu đối với Lê Thị Liễu số tiền 1.500.000đ để sung quỹ nhà nước và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST, án phí DSST theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, không tranh luận gì với đại diện VKS.

Các bị hại bà Lê Thị Cành, anh Lê Khắc Lãm đề nghị HĐXX xem xét buộc bị cáo phải bồi thường giá trị tài sản đã chiếm đoạt và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị L không có ý kiến gì về đề nghị truy thu số tiền 1.500.000đ của đại diện Viện kiểm sát. Về trách nhiệm hình sự, bà Liễu đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm được trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến khiếu nại gì.

[2] Về hành vi phạm tội:

Trong thời gian từ tháng 02/2023 đến tháng 3/2023, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Về hành vi trộm cắp tài sản: Khoảng 21 giờ ngày 25/02/2023, Lê Văn H đi bộ đến kho chứa phế liệu của gia đình bà Lê Thị Cảnh, sinh năm 1963 ở phố Sơn, phường Đông Lĩnh, thành phố Thanh Hóa. Quan sát thấy kho khóa cửa bên ngoài không có người trong coi, H trèo lên mái nhà tháo 02 tấm Fibro xi măng đột nhập vào kho phế liệu trộm cắp 70 kg vỏ đạn kim loại bằng đồng và 13 kg dây kim loại bằng đồng trị giá là 8.600.000đ; Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 19/03/2023, tại quán Internet số 133 Lê Huy Toán, phường Quảng Thắng, thành phố Thanh Hóa, quan sát thấy anh Lê Khắc Lãm, sinh năm 1997, trú tại thôn 3, xã Thọ Vực, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa ngồi chơi điện tử ở bàn máy tính số 13 bên cạnh ngủ quên, Hiếu đã trộm cắp chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max màu đen của anh Lãm trị giá 9.000.000đ để trên ghế mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân.

Về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản: Do có mục đích chiếm đoạt từ trước nên ngày 03/03/2023 và ngày 28/03/2023 bằng thủ đoạn gian dối, Lê Văn Hiếu làm cho người bị hại tin tưởng giao tài sản để chiếm đoạt 02 điện thoại và 01 xe mô tô của anh Lê Xuân Đôn và anh Đỗ Tiến Hùng tổng giá trị tài sản là 22.500.000đồng;

Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt của các bị hại là 40.100.000đ.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi phạm tội nêu trên của Lê Văn Hiếu có đủ các dấu hiệu cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt dưới 50.000.000đ nhưng bị cáo đã tái phạm nay tiếp tục phạm tội do cố ý nên phải chịu tình tiết định khung theo điểm g khoản 2 Điều 173; điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự như cáo trạng của VKSND thành phố Thanh Hóa truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt một cách nhanh nhất và với thủ đoạn gian dối, làm cho bị hại tin tưởng giao tài sản sau đó mang đi bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân.

Đây là vụ án có tính chất nghiêm trọng, chỉ trong thời gian ngắn bị cáo đã thực hiện nhiều lần phạm tội. Bản thân nhận thức rõ việc chiếm đoạt tài sản trái phép của người khác bị pháp luật nghiêm cấm, vì muốn hưởng thụ nhưng lười lao động, bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật để thực hiện hành vi phạm tội, do đó cần phải xử lý nghiêm minh.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo hai lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản và hai lần thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng “phạm tội hai lần trở lên” theo điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi phạm tội đã đến cơ quan Công an đầu thú, tại phiên tòa bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS.

Căn cứ vào nhân thân, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ cần áp dụng Điều 38 BLHS để cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa chung.

Bị cáo phạm hai tội và bị xét xử cùng 01 lần, nên khi quyết định hình phạt cần áp dụng Điều 55 BLHS quyết định hình phạt của từng tội, sau đó tổng hợp hình phạt của hai tội buộc bị cáo phải chấp hành phạt chung của bản án là phù hợp.

Đối với ông Đào Duy Trung và chị Lê Thị Liễu làm nghề buôn bán phế liệu, anh Phạm Bá Phong làm nghề mua bán điện thoại di động cũ, khi mua không biết các tài sản trên do Hiếu phạm tội mà có nên không xử lý hình sự là phù hợp.

Đối với anh Nguyễn Tuấn Nghĩa khi cho Hiếu vay 7.000.000đ và Hiếu để lại xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter 150 cc màu đen, BKS: 36H5 - 048.05 làm tin; anh Phạm Hồng Luân được Hiếu cho chiếc điện thoại Iphone 6S màu bạc sử dụng làm phương tiện liên lạc, anh Luân, anh Nghĩa không biết nguồn gốc tài sản do Hiếu phạm tội mà có nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với 12,7 kg dây đồng màu nâu đỏ và 70 kg vỏ đạn ông Trung và chị Liễu bán cho người đi đường không rõ nhân thân, lai lịch nên không thể xác minh được.

Chị Doãn Thị Hương cho Hiếu gửi tài sản nhưng không biết đó là tài sản do Hiếu phạm tội mà có nên không có căn cứ xử lý.

Ngoài các hành vi phạm tội nêu trên, Hiếu còn khai báo vào ngày 24 hoặc 25/03/2023 (không nhớ thời gian cụ thể) Hiếu chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo Zenno 2Z của một người đàn ông lái xe taxi tại khu vực phường Hàm Rồng, thành phố Thanh Hóa. Sau đó tháo sim điện thoại vứt đi và mang đến bán cho anh Phạm Bá Phong, sinh năm 1978, trú tại 304A Trần Phú, phường Ba Đình, thành phố Thanh Hóa được số tiền 1.600.000 đồng. Cơ quan điều tra đã làm việc với anh Phạm Bá Phong, anh Phong khai báo có mua chiếc điện thoại trên của Hiếu. Tuy nhiên, sau khi mua anh Phong đã bán lại cho một người qua đường (không rõ nhân thân, lai lịch) nên không thu giữ được. Đồng thời, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh và thông báo truy tìm bị hại trên các phương tiện thông tin đại chúng nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả nên chưa có căn cứ xử lý. Do đó đã tạm đình chỉ xác minh, khi nào có kết quả sẽ xử lý sau.

[4] Về phần dân sự:

- Theo báo cáo bị hại anh Đỗ Tiến Hùng, anh Lê Xuân Đôn, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Phạm Bá Phong, anh Dương Trọng Tú tài sản bị cáo chiếm đoạt đã nhận lại đầy đủ và không có yêu cầu gì, nên cần công nhận phần dân sự giữa bị cáo và anh Đỗ Tiến Hùng, anh Lê Xuân Đôn, anh Phạm Bá Phong, anh Dương Trọng Tú đã giải quyết xong.

- Đối với yêu cầu bồi thường số tiền 8.600.000đ của bà Lê Thị Cành; yêu cầu bồi thường số tiền 9.000.000đ của anh Lê Khắc Lãm; yêu cầu trả lại số tiền 7.000.000đ của anh Nguyễn Tuấn Nghĩa là có căn cứ, nên buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường toàn bộ số tiền này cho bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

- Tại phiên tòa bà Lê Thị Liễu cho rằng số tài sản do Hiếu trộm cắp bà mua lại chỉ hết 4.200.000đ, sau đó bán lại cho người khác được ít hơn số tiền 6.400.000đ và được hưởng lợi bao nhiêu bà không nhớ. Tuy nhiên bà Liễu không xuất trình được các tài liệu, chứng cứ để chứng minh cho lời khai của bà. Mặt khác bà Liễu thừa nhận quá trình điều tra bà không bị ép cung, mớm cung, cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng trình tự theo quy định của bộ Luật tố tụng hình sự. Do đó lời khai về việc bà chỉ bỏ ra 4.200.000đ mua lại số tài sản do Hiếu trộm cắp, sau đó bán lại cho người khác được ít hơn số tiền 6.400.000đ là không có căn cứ chấp nhận. Việc bà Lê Thị Liễu được hưởng chênh lệch khoản tiền thu lời bất chính từ việc phạm tội mà có số tiền 1.500.000đ là có căn cứ, nên cần áp dụng Điều 47 BLHS để truy thu, tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí HSST và án phí DSST theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm g khoản 2 Điều 173; điểm d khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 47; Điều 55 BLHS; Điều 136 BLTTHS; khoản 1 điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn Hiếu phạm tội: “Trộm cắp tài sản” và “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”

Xử phạt: Lê Văn Hiếu 33 (ba mươi ba) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt của hai tội là 69 (sáu mươi chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29/03/2023.

Về dân sự:

- Công nhận phần dân sự giữa bị cáo với Lê Xuân Đôn, Đỗ Tiến Hùng, Dương Trọng Tú, Phạm Bá Phong đã giải quyết xong.

- Buộc bị cáo phải bồi thường cho bà Lê Thị Cành số tiền 8.600.000đ; bồi thường cho anh Lê Khắc Lãm số tiền 9.000.000đ; trả lại cho anh Nguyễn Tuấn Nghĩa số tiền 7.000.000đ.

Kể từ ngày án có hiệu lực, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có đơn yêu cầu thi hành án, cơ quan Thi hành án có quyết định thi hành mà bị cáo chậm thi hành hoặc thi hành không đầy đủ khoản tiền phải thi hành thì phải chịu lãi suất theo quy định tại Điều 357 BLDS.

- Truy thu, tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.500.000đ đối với Lê Thị Liễu.

Án phí: Bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 1.230.000đ án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Người tham gia tố tụng;
- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND TP. Thanh Hóa;
- Công an TPTH;
- Sở tư pháp tỉnh Thanh Hóa;
- Chi cục THADS TPTH;
- Nhà tạm giữ Công an TP. Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Hào